

Số: 572/2021/QĐST-HNGĐ

Quận B, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 58, 59, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 637/2021/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

- Bà Dương Thị H, sinh năm 1984
Địa chỉ: Chung cư T, phường P, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Đào Thế A, sinh năm 1983
Địa chỉ: Đường Đ, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Đào Thế A và Bà Dương Thị H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 192/2012, quyển số 01/2012 ngày 30 tháng 11 năm 2012. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu cuộc sống vợ chồng vẫn hạnh phúc, tuy có những bất đồng nhưng cả hai đều cố gắng khắc phục để vun vén xây đắp gia đình. Nhưng khoảng thời gian về sau thì giữa hai bên xảy ra một số mâu thuẫn gay gắt và ngày càng trầm trọng không thể hòa giải được. Từ tháng 04/2017 đến nay, ông bà đã sống ly thân, mỗi người một nơi. Nay nhận thấy không còn tình cảm với nhau, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông, bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông A và Bà H có 01 con chung là Đào Thiện N, sinh ngày 22/6/2013. Ông A đồng ý giao trẻ Nhân cho bà H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng: Ông H cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng đến khi trẻ Nhân trưởng thành. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 6/2021.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự khác: Không có.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, người yêu cầu đã thỏa thuận được giải quyết toàn bộ nội dung việc hôn nhân gia đình về quan hệ hôn nhân, về con chung và về tài sản.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đào Thế A và Bà Dương Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đào Thế A và Bà Dương Thị H có 01 con chung. Hai bên thỏa thuận bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đào Thiện N, sinh ngày 22/6/2013 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Hai bên tự thỏa thuận ông Đào Thế A cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng đến khi trẻ Nhân trưởng thành. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 6/2021.

- Về tài sản chung: Ông A và bà H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự khác: không có.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Giấy chứng nhận kết hôn số 192/2012, quyển số 01/2012 ngày 30 tháng 11 năm 2012 do Ủy ban nhân dân Phường Y, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Ông Đào Thế A và bà Dương Thị H chịu được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí do Ông A và Bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0089644 ngày 23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận B;
- UBND phường Y, quận B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang